



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

Hà Nội, ngày 24 tháng 9 năm 2026
Hanoi, September 24, 2026

BÁO CÁO

Kết quả giao dịch cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

**REPORT ON RESULTS OF TRANSACTION IN SHARES/FUND
CERTIFICATES/COVERED WARRANTS OF INTERNAL PERSON AND AFFILIATED
PERSONS OF INTERNAL PERSON**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh
- Ngân hàng TMCP Quân đội.

To: - The State Securities Commission;
- The Ho Chi Minh Stock Exchange;
- Military Joint Stock Commercial Bank.

1. Thông tin về cá nhân thực hiện giao dịch/Information on individual conducting the transaction:

- Họ và tên cá nhân/Name of individual: **Nguyễn Thị Thanh Nga**
- Quốc tịch/Nationality: **Việt Nam**
- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước/ Number of ID card/passport..., ngày cấp/ date of issue ...
, nơi cấp/ place of issue ...
- Địa chỉ liên hệ/Contact address: ...
- Điện thoại/Telephone: Fax: Email: Website:
- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng /Current position in the public company: **Giám đốc tài chính/ CFO**
- Chức vụ tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ tại ngày đăng ký giao dịch (nếu có)/
position at the public company, the fund management company on the registration date (if any):
Giám đốc tài chính/ CFO

2. Thông tin về người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng là người có liên quan của cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch (đối với trường hợp người thực hiện giao dịch là người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng)/Information on the internal person of the public company/public fund who Is the affiliated person of individual/organisation

conducting transaction (in case the person who conduct transaction is the affiliated person of internal person of the public company/public fund):

- Họ và tên người nội bộ/*Name of internal person:*

- Quốc tịch/*Nationality:*

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước/*ID card/Passport No.:*

- Địa chỉ thường trú/*Permanent address:*

- Điện thoại liên hệ/*Telephone:* Fax: Email:

- Chức vụ tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ tại ngày cá nhân/tổ chức nêu tại mục 1 đăng ký giao dịch/*Position in the public company, the fund management company on the date when the individual/organisation mentioned in item 1 registers for the transaction:*

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/*Current position in the public company, the fund management company:*

- Mối quan hệ giữa cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch với người nội bộ/*Relationship of individual/organisation executing transaction with internal person:*

- Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm mà người nội bộ đang nắm giữ (nếu có)/*Number, ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants held by the internal person (if any):*

3. Mã chứng khoán giao dịch/*Securities code:* **MBB**

4. Các tài khoản giao dịch có cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm nêu tại mục 3/*Trading accounts having shares/fund certificates/covered warrants as mentioned at item 3:...* tại công ty chứng khoán/*In securities company: ...*

5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch/*Number, ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants held before the transaction:* **4.110.544 cổ phiếu/shares** ((trong đó 493.265 Cổ phiếu do MB trả cổ tức 15% bằng cổ phiếu và 328.843 Cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu tỷ lệ 10:1/ *in which 493.265 of shares issued by MB as a 15% stock dividend and 328.843 of additional shares issued to existing shareholders at a 10:1 by ratio*); **0,041%**/Tổng số cổ phiếu đang lưu hành của MB sau khi hoàn thành tăng vốn (dự kiến 10.068.749.885 cổ phiếu)/*Total of MB's outstanding shares after capital raising (projected at 10,068,749,885 shares)*

6. Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm đăng ký mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/*Number of shares/fund certificates/covered warrants registered to purchase/sell/present/be presented/donate/be donated/inherit/transfer/be transferred:*

- Loại giao dịch đăng ký (mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/ chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng)/*Type of transaction registered (to purchase/sell/present/be presented /donate/be donated/inherit/transfer/be transferred):* **Mua/ to purchase**

- Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm đăng ký giao dịch/*Number of shares/fund certificates/covered warrants registered for trading:* **200.650 cổ phiếu/shares**

7. Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm đã giao dịch (mua /bán/ cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/hoán đổi)/*Number of*

shares/fund certificates/covered warrants being traded (purchase/sell/present/be present/donate/be donated/inherit/transfer/be transferred/swap).

- Loại giao dịch đã thực hiện (mua/ bán/ cho/ được cho/ tặng/ được tặng/ thừa kế/ chuyển nhượng/ nhận chuyển nhượng/ hoán đổi)/*Type of transaction executed (to purchase/sell/present/be presented/donate/be donated/inher it/transfer/be transferred/swap):*
Mua/ to purchase

- Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm đã giao dịch/ *Number of shares/fund certificates/covered warrants traded:* **200.650 cổ phiếu/shares**

8. Giá trị đã giao dịch (tính theo mệnh giá)/*the value of executed transaction (calculated based on par value):* **2.006.500.000 đồng/VNĐ**

9. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch của người thực hiện giao dịch/*Number, ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants after the transaction held by the person executing the transaction:*
4.311.194 cổ phiếu/shares, 0,043%/ Tổng số cổ phiếu đang lưu hành của MB sau khi hoàn thành tăng vốn (dự kiến 10.068.749.885 cổ phiếu)/Total of MB's outstanding shares after capital raising (projected at 10,068,749,885 shares)

Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch của người thực hiện giao dịch và người có liên quan/*Number, ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants after the transaction of the executor and affiliated person:* **4.311.194 cổ phiếu/shares; tỷ lệ/Shareholding percentage 0,043 %**

10. Số lượng, tỷ lệ chứng khoán cơ sở dự kiến nắm giữ sau khi thực hiện chứng quyền có bảo đảm */*Number, ownership percentage of underlying securities held after trading the covered warrants *:*

11. Phương thức giao dịch/ *Method of transaction:* : tại tổ chức phát hành/*At the issuing organization*

12. Thời gian thực hiện giao dịch/ *Trading time:* **23/09/2026**

CÁ NHÂN CÔNG BỐ THÔNG TIN
REPORTING INDIVIDUAL

Nguyễn Thị Thanh Nga